

BẢO ĐẢM TÍNH CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG CÔNG TÁC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

NGUYỄN THU THẢO

Khoa Kinh tế - Luật, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long
NCS. TÔ TUẤN AN

Khoa Kinh tế - Luật, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long

Nhận bài ngày 24/8/2026. Sửa chữa xong 22/9/2026. Duyệt đăng 28/9/2026.

Abstract

The preparation, appraisal, and approval of compensation, support, and resettlement plans constitute an important stage in the procedures for land recovery for national defense and security purposes or for socioeconomic development in the national and public interest. Ensuring public disclosure and transparency throughout these processes is therefore essential to balancing the public interest with the legitimate interests of affected land users. Although the 2024 Land Law and Resolution No. 254/2025/QH15 contain progressive provisions, their implementation continues to reveal limitations in ensuring public disclosure and transparency. This article analyzes the legal provisions governing the preparation, appraisal, and approval of compensation, support, and resettlement plans and proposes recommendations to improve transparency and public access to information during implementation.

Keywords: Compensation, support, and resettlement plans, land recovery, land recovery procedures, public disclosure, transparency.

1. Đặt vấn đề

Theo thống kê năm 2022, khiếu nại lĩnh vực đất đai chiếm tỉ lệ 64,6%, chủ yếu trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng (Báo Chính phủ, 2022). Thực trạng trên bắt nguồn từ những lỗ hổng về tính công khai, minh bạch trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Nhằm khắc phục vấn đề trên, Luật Đất đai năm 2024 và Nghị quyết số 254/2025/QH15 đã bổ sung, hoàn thiện một số quy định có liên quan. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy quy định hiện hành về trình tự lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa bảo đảm tính công khai, minh bạch thực chất. Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu, đánh giá và hoàn thiện pháp luật về vấn đề này là cần thiết, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, đồng thời bảo đảm tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng pháp luật và những vấn đề đặt ra về tính công khai, minh bạch trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hiện nay được định hình rõ nét trong Luật Đất đai năm 2024, Nghị quyết số 254/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Về mặt trình tự, quá trình này bao gồm: 1) Lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; 2) Công khai và lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; 3) Tổ chức đối thoại và hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; 4) Thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Email: thaont@vnlute.edu.vn

2.1.1. Lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Theo quy định hiện hành, đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Quốc hội, 2024, khoản 3 Điều 87). So với Luật Đất đai 2013, Luật Đất đai 2024 đã thể hiện tư duy tiến bộ thông qua việc đa dạng hóa chủ thể thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Luật mới không chỉ mở rộng chủ thể thực hiện, cho phép các đơn vị, tổ chức có chức năng cùng tham gia bên cạnh Tổ chức phát triển quỹ đất mà còn nâng cao đáng kể tính minh bạch trong toàn bộ quy trình bằng việc quy định rõ cơ chế thành lập, thành phần Hội đồng bồi thường (Quốc hội, 2024, khoản 1 Điều 86) cũng như chi tiết hóa các nội dung bắt buộc trong phương án (Chính phủ, 2024, Điều 3). Có thể thấy, nhà làm luật đã tạo ra một khuôn khổ công khai, có sự giám sát chặt chẽ. Sự thay đổi này góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi, đồng thời hạn chế tối đa sự tùy tiện, thiếu minh bạch hoặc sót sai trong quá trình xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

2.1.2. Công khai và lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Công khai, minh bạch trong công tác thu hồi đất là nguyên tắc được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013 (Quốc hội, 2013, Điều 54) và được nhấn mạnh tại Nghị quyết số 18-NQ/TW (Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, 2022). Trên cơ sở đó, Luật Đất đai năm 2024 đã kế thừa và cụ thể hóa nguyên tắc này trong quy định về thu hồi đất (Quốc hội, 2024, khoản 1 Điều 91). Trong quá trình thu hồi đất, “công khai, minh bạch” được xem là nguyên tắc cốt lõi để thực hiện trình tự, thủ tục, đồng thời bảo đảm sự tham gia của người dân (Phan Trung Hiền, 2019). Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024, điểm b khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với nhau để niêm yết công phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã là 10 ngày. Việc công khai này giúp người dân dễ dàng tiếp cận dự thảo để đóng góp ý kiến, bày tỏ nguyện vọng của chính mình. Hết thời hạn niêm yết, cơ quan có thẩm quyền tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực bị thu hồi đất nhằm lấy ý kiến đối với phương án, việc tổ chức lấy ý kiến phải được lập thành biên bản, trong đó thể hiện rõ số lượng ý kiến tán thành, không tán thành và các ý kiến khác liên quan đến phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đồng thời thể hiện nội dung tiếp thu và giải trình các ý kiến góp ý. Biên bản này cần có xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã và đại diện những người có đất bị thu hồi. Trường hợp người có đất thu hồi hoặc chủ sở hữu tài sản không thể tham dự cuộc họp vì lý do chính đáng thì quyền đóng góp ý kiến vẫn được bảo đảm thông qua hình thức gửi văn bản góp ý. Có thể thấy, mặc dù quy trình trên đã được quy định khá cụ thể và rõ ràng, nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện, cụ thể như sau:

Một là, về phương thức công khai, khung pháp lý hiện hành không đặt ra yêu cầu phải chuyển giao trực tiếp dự thảo phương án đến tận tay từng chủ thể có đất bị thu hồi, các chủ thể có quyền lợi liên quan. Thay vào đó, công tác công khai thông tin chủ yếu vẫn phụ thuộc vào hình thức niêm yết truyền thống. Trong khi đó, thực tế, người dân không phải lúc nào cũng thường xuyên đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư, do đó có thể xảy ra tình trạng họ không nắm được đầy đủ nội dung của phương án dù đã được niêm yết công khai. Khi không tiếp cận được thông tin một cách đầy đủ và kịp thời, người dân có thể bỏ lỡ thời hạn góp ý hoặc phản ánh những nội dung chưa phù hợp trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến quyền được biết và quyền tham gia ý kiến của người dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh khiếu nại, khiếu kiện trong thực tiễn.

Hai là, về chủ thể lấy ý kiến. Theo tinh thần tại điểm a khoản 3 Luật Đất đai năm 2024, người dân trong khu vực có đất thu hồi chính là chủ thể cần lấy ý kiến. Dù vậy, pháp luật hiện hành vẫn chưa có quy định chi tiết làm rõ nội hàm của cụm từ “người dân trong khu vực có đất bị thu hồi” (Phan Trung Hiền, 2018b). Do đó, trên thực tế phát sinh nhiều cách hiểu khác nhau về phạm vi các chủ thể thuộc

diện được lấy ý kiến. Cụ thể hơn, phạm vi này chỉ bao gồm người sử dụng đất có đất bị thu hồi hay bao gồm cả những chủ thể khác có quyền lợi, nghĩa vụ hoặc lợi ích bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất, chẳng hạn như người đang sinh sống trong khu vực dự án, người thuê đất, thuê nhà, hoặc các cá nhân, hộ gia đình có tài sản gắn liền với đất nhưng không phải là chủ sử dụng đất. Trong khi đó, hầu hết các quốc gia đã xác định phạm vi chủ thể lấy ý kiến theo hướng “mở”. Điển hình tại Hàn Quốc, khi lập kế hoạch, xin phê duyệt từ các cơ quan có thẩm quyền, và công bố kế hoạch tới chủ sở hữu đất và công chúng, giai đoạn này cần đảm bảo tính tham gia rộng rãi, bao gồm cả chủ sở hữu, người cư trú và các bên liên quan khác chịu ảnh hưởng. Việc công khai các thông tin cần thiết là rất quan trọng, nhằm tạo điều kiện cho mọi người xem xét và phản hồi (Iljoong Kim, 2017). Rõ ràng, sự thiếu vắng quy định về phạm vi chủ thể được lấy ý kiến có thể dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thống nhất giữa các địa phương và làm hạn chế quyền tham gia ý kiến của một số chủ thể thực tế chịu ảnh hưởng từ việc thu hồi đất. Đồng thời, điều này cũng làm giảm hiệu quả của cơ chế tham vấn cộng đồng, ảnh hưởng đến tính minh bạch, dân chủ trong quá trình thu hồi đất và có thể phát sinh khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến quyền và lợi ích của các bên có liên quan.

Ba là, về cơ chế xác nhận của người dân đối với kết quả lấy ý kiến. Theo đó, tính khách quan của biên bản tổng hợp ý kiến đóng góp và giải trình được đảm bảo thông qua xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã và đại diện những người có đất bị thu hồi. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa quy định cụ thể “đại diện những người có đất bị thu hồi” là ai, cũng như chưa làm rõ quy trình lựa chọn hoặc cử người đại diện này. Sự thiếu rõ ràng đó có thể dẫn đến việc xác định đại diện mang tính hình thức hoặc không phản ánh đúng ý chí của cộng đồng những người có đất bị thu hồi, từ đó làm phát sinh tranh chấp liên quan đến tính khách quan và minh bạch của biên bản lấy ý kiến.

2.2. Tổ chức đối thoại và hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Nhằm bảo đảm tính dân chủ, minh bạch, cơ chế đối thoại đóng vai trò quan trọng trong quá trình thu hồi đất. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 87 Luật Đất đai 2024 và điểm b khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15, nếu còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức đối thoại trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến. Đây là cơ chế để cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ giải thích rõ chính sách, lắng nghe ý kiến và giải quyết những vướng mắc liên quan đến mức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trên cơ sở kết quả đối thoại, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sẽ được rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực tiễn cho thấy cơ chế này vẫn còn những kẽ hở cần được lấp đầy:

2.2.1. Về trình tự, thủ tục tổ chức đối thoại và thành phần tham gia đối thoại hiện vẫn chưa được cụ thể hóa

Trong khi đó, đây là yếu tố giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi nó tác động trực tiếp đến tính minh bạch, khách quan cũng như hiệu quả của quá trình đối thoại. Trên thực tế, nhiều cuộc đối thoại không đạt hiệu quả vì không được tổ chức theo một trình tự, thủ tục rõ ràng, đồng thời các thành phần tham gia cũng không được quy định chặt chẽ. Đơn cử tại dự án tôn tạo di tích Gò Đống Tây (Thanh Xuân, Hà Nội), cuộc đối thoại thất bại do vắng mặt các sở, ngành liên quan, không giải quyết được thắc mắc của dân, buộc phải tổ chức lại với sự tham dự của đại diện UBND Thành phố (Nguyễn Hồng Nhung, 2023). Rõ ràng, việc thiếu vắng các quy định trên có thể dẫn đến sự tùy nghi trong cách thức tổ chức, thiếu thống nhất giữa các địa phương, thậm chí làm cho hoạt động đối thoại diễn ra qua loa, mang tính hình thức, không giải quyết vướng mắc giữa cơ quan nhà nước và người dân.

2.2.2. Về cơ chế xử lý sau đối thoại trong trường hợp người dân không đồng thuận

Theo quy định hiện hành, đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý đối với dự thảo phương án. Đây là tiền đề bắt buộc để hoàn chỉnh phương án trước khi trình lên cơ quan quản lý có thẩm quyền xem xét và ban hành quyết định phê duyệt. Tuy nhiên, thực tế đặt ra là sau khi đã tổ chức đối thoại mà vẫn không đạt được sự thống nhất về nội dung phương án thì hiện chưa có một cơ chế xử lý thật sự rõ ràng và hiệu quả. Điển hình là

hai dự án xây dựng khu nhà ở đầu giá quyền sử dụng đất ở phường Khúc Xuyên và Vạn An (Bắc Ninh), dù đã tiến hành các cuộc họp thông báo chủ trương thu hồi đất, họp đối thoại với người dân, xin ý kiến về dự thảo phương án bồi thường và công bố quyết định thu hồi đất, phần lớn người dân vẫn không đồng ý với các nội dung do chủ đầu tư và đơn vị thực hiện bồi thường đưa ra, nhưng dự án vẫn tiến hành theo hướng “ép buộc” người dân thực hiện (Quốc Trấn, 2021). Có thể thấy, đây là khoảng trống pháp lý lớn, gây ra những bất đồng kéo dài, phát sinh tâm lý không đồng thuận hoặc chống đối từ phía người dân. Đây là căn nguyên làm chậm tiến độ thu hồi đất, phát sinh khiếu nại, khiếu kiện trên thực tế.

2.3. Thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý đất đai địa phương có nghĩa vụ chủ trì và phối hợp cùng các cơ quan có liên quan để hoàn tất khâu thẩm định. Đây là cơ sở then chốt để đơn vị này trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (Chính phủ, 2024, khoản 3 Điều 3). So với quy định trước đây, nhà làm luật đã cụ thể hóa thành phần hồ sơ thẩm định cũng như nội dung thẩm định. Quy định này giúp tăng tính minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý và tạo cơ sở pháp lý chặt chẽ cho việc thẩm định, phê duyệt phương án. Việc thẩm định phương án bồi thường được thực hiện dựa trên sự rà soát toàn diện về tính pháp lý, quy trình thủ tục cho đến từng chính sách hỗ trợ, tái định cư cụ thể. Kết quả của quá trình thẩm định này là cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt chính thức. Quyết định phê duyệt phương án căn cứ để thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ, cũng như bố trí tái định cư cho người có đất bị thu hồi.

Vấn đề là, pháp luật hiện hành giao cơ quan quản lý đất đai ở địa phương chủ trì thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quy định sự phối hợp của “các cơ quan có liên quan”, nhưng chưa xác định cụ thể những cơ quan nào thuộc phạm vi này. Sự thiếu rõ ràng về chủ thể tham gia và trách nhiệm trong quá trình thẩm định không chỉ gây khó khăn cho việc phân định trách nhiệm giữa các cơ quan mà còn ảnh hưởng đến tính minh bạch của quy trình thẩm định, bởi người có đất bị thu hồi khó xác định cơ quan nào tham gia, chịu trách nhiệm đối với từng nội dung của phương án. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện quy định theo hướng xác định rõ cơ quan tham gia, phạm vi trách nhiệm và cơ chế phối hợp, qua đó nâng cao tính minh bạch và khả năng giám sát trong quá trình thẩm định phương án.

2.4. Một số kiến nghị nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

2.4.1. Nâng cao hiệu quả lấy ý kiến bằng cách kết hợp nhiều hình thức công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Cần sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 87 Luật Đất đai 2024 theo hướng bên cạnh việc niêm yết công khai phương án như tinh thần của luật thì phải gửi trực tiếp dự thảo phương án tới từng đối tượng chịu tác động (người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền và nghĩa vụ liên quan). Việc gửi thông tin có thể thực hiện bằng văn bản giấy, trường hợp các chủ thể nêu trên không có mặt tại địa phương thì gửi thông báo kèm hướng dẫn tra cứu phương án thông qua thư điện tử, tin nhắn điện thoại hoặc các nền tảng số của địa phương. Việc này không chỉ bảo đảm quyền được biết và quyền tham gia ý kiến của người dân mà còn góp phần nâng cao tính minh bạch, hạn chế phát sinh khiếu nại, khiếu kiện trong quá trình thu hồi đất.

2.4.2. Xác định cụ thể phạm vi các chủ thể được tham gia ý kiến

Cụ thể hơn, nhà làm luật cần làm rõ khái niệm “người dân trong khu vực có đất bị thu hồi” tại điểm a khoản 3 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024. Nhóm tác giả cho rằng, nhà làm luật cần quy định theo hướng “mở”, ngoài những người sử dụng đất bị thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong khu vực thu hồi, các chủ thể tham gia lấy ý kiến còn nên bao gồm cả những người khác chịu tác động từ việc thu hồi đất nếu họ có thể chứng minh được sự ảnh hưởng đó. Việc xác định rõ ràng các chủ thể không chỉ đảm bảo quyền tham gia của những bên bị ảnh hưởng mà còn nâng cao hiệu quả cơ chế tham vấn cộng đồng, đồng thời góp phần củng cố tính dân chủ và tạo sự đồng thuận trong xã hội.

2.4.3. Bổ sung quy định cụ thể về tiêu chí, cách thức lựa chọn của “đại diện những người có đất bị thu hồi” tại điểm a khoản 3 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024

Theo đó, khi lấy ý kiến về dự thảo phương án đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ biểu quyết công khai hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất chọn ra đại diện những người có đất bị thu hồi. Đồng thời, cần quy định rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người đại diện trong việc phản ánh trung thực ý chí, nguyện vọng của cộng đồng. Việc thiết lập cơ chế đại diện minh bạch, rõ ràng sẽ góp phần nâng cao giá trị pháp lý của biên bản lấy ý kiến, hạn chế tranh chấp và bảo đảm tính hợp pháp, công bằng trong quá trình thu hồi đất.

2.4.4. Cần xây dựng các quy định pháp lý cụ thể về trình tự, thủ tục cũng như thành phần tham gia đối thoại đối với phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Về trình tự, thủ tục, cần quy định rõ cách thức tổ chức, điều hành đối thoại công khai và việc lập biên bản sau đối thoại. Về thành phần tham gia, cần xác định rõ tỷ lệ tham dự, đồng thời quy định các cơ quan chuyên môn bắt buộc phải có mặt tùy theo tính chất của từng dự án nhằm bảo đảm mọi thắc mắc được giải đáp kịp thời và chuyên sâu ngay tại chỗ. Đặc biệt, nên có sự tham gia của đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để giám sát, bảo đảm tính khách quan. Khi đó, cơ chế đối thoại mới thực sự phát huy hiệu quả trong việc dung hòa xung đột giữa lợi ích công và lợi ích tư.

2.4.5. Thiết lập “ngưỡng” thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư

Việc định lượng thành một con số cụ thể là giải pháp cốt lõi để xây dựng một hành lang pháp lý minh bạch, giúp cơ quan chức năng dễ dàng thực thi, từ đó tạo sự đồng thuận trong nhân dân, ngăn ngừa tranh chấp và đẩy nhanh tiến độ dự án. Để hiện thực hóa điều này, tác giả kiến nghị các nhà làm luật cần quy định chi tiết trình tự, thủ tục đối thoại với những người dân chưa đồng thuận. Sau mỗi lần đối thoại, cơ quan có thẩm quyền phải có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả, điều chỉnh dự thảo phương án, sau khi đạt được trên 75% diện tích đất và trên 75% số lượng người sử dụng đất thì phương án sẽ được thông qua. Song, để bảo đảm việc thực hiện pháp luật được nghiêm túc, nhà làm luật cần bổ sung chế tài xử lý nghiêm khắc đối với các chủ thể có thẩm quyền nếu cố tình bỏ qua bước đối thoại bắt buộc này.

2.4.6. Xác định rõ trách nhiệm cơ quan liên quan

Cần làm rõ “các cơ quan có liên quan” thông qua việc bổ sung quy định cụ thể trong văn bản hướng dẫn, theo đó xác định rõ những cơ quan nào phải tham gia và phạm vi trách nhiệm của từng bên. Trên cơ sở đó, gán trách nhiệm pháp lý rõ ràng cho từng cơ quan trong quá trình thực hiện, nhằm bảo đảm tính minh bạch, nâng cao hiệu quả phối hợp và hạn chế phát sinh vướng mắc trong thực tiễn.

3. Kết luận

Việc bảo đảm tính công khai, minh bạch trong lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi và hạn chế khiếu nại, khiếu kiện. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật theo hướng tăng cường công khai, minh bạch, sự tham gia thực chất của người dân và trách nhiệm giải trình của cơ quan có thẩm quyền, qua đó nâng cao hiệu quả thực hiện và góp phần hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và người dân.

Tài liệu tham khảo

- Báo Chính phủ (2022). *Tình trạng khiếu nại, tố cáo giảm so với năm 2021*. <https://baochinhphu.vn/tinh-trang-khieu-nai-to-cao-giam-so-voi-nam-2021-10222091315510025.htm>, ngày 09/7/2026.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (2022). *Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”*.
- Chính phủ (2024). *Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*.
- Chính phủ (2025). *Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai*.
- Chính phủ (2025). *Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai*.

- Iljoong Kim (2017). *Eminent Domain Laws in Korea: An Overview with Policy Suggestions*, Korean Journal of Law and Economics, vol.14, no.2, pp. 217-244.
- Nguyễn Hồng Nhung (2023). *Người dân bỏ về trong buổi đối thoại Dự án tu bổ Gò Đống Thây*. <https://www.nguoiduatin.vn/nguoi-dan-bo-ve-trong-buoi-doi-thoi-du-an-tu-bo-go-dong-thay-204618702.htm>, ngày 24/7/2026.
- Phan Trung Hiến (2019). *The constitutionality of compulsory land acquisition in Vietnam: The situation and recommendations*, in Association for Asian Constitutional Studies, Vietnam National University, Hanoi School of Law, *Asian Constitutional Law: Recent Developments and Trends*, Vietnam National University Press, Hanoi, pp. 136.
- Phan Trung Hiến (2020). Lý thuyết về cân bằng lợi ích khi chuyển dịch đất bắt buộc và một số gợi ý cho Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Pháp lý*, số 09 (139), tr. 46.
- Phan Trung Hiến, Huỳnh Thanh Toàn (2018a). Các nguyên tắc cưỡng chế thu hồi đất ở Việt Nam, *Tạp chí Luật học*, số 5, tr. 15.
- Phan Trung Hiến (2018b). Quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư - Nhìn từ thực tiễn thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 23 (399), tr. 51.
- Quốc hội (2013). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, ngày 28/11/2013.
- Quốc hội (2024). *Luật Đất đai số 31/2024/QH15*, ngày 18/01/2024.
- Quốc hội (2025). *Nghị quyết số 254/2025/QH15*, ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.
- Quốc Trần (2021). *Bắc Ninh: "Khuất tất" nào đằng sau những biên bản họp dân?* <https://congluan.vn/bac-ninh-khuat-tat-nao-dang-sau-nhung-bien-ban-hop-dan-10115178.html>, ngày 24/7/2026.

SỰ CẦN THIẾT VÀ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC...

Tiếp theo trang 304

3. Kết luận

Công tác giáo dục giá trị đạo đức truyền thống dân tộc cho HS THPT tại phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp là nhiệm vụ vừa cấp bách vừa mang tính chiến lược lâu dài trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Kết quả nghiên cứu thực chứng cho thấy giáo dục đạo đức học đường không thể đạt hiệu quả chuyển hóa tối ưu nếu chỉ dừng ở việc truyền đạt kiến thức một chiều trên lớp. Thực chất, đó là quá trình liên tục giúp người học chuyển hóa nhận thức thành năng lực hành vi, đòi hỏi được đặt trong môi trường trải nghiệm thực tiễn để tự nhận thức, nội tâm hóa và hình thành thói quen rèn luyện bền vững. Để khắc phục các mâu thuẫn và điểm nghẽn hiện nay, cần tăng cường sự đồng bộ giữa các thiết chế, đặc biệt là liên kết gia đình - nhà trường - xã hội. Việc thực địa hóa hoạt động trải nghiệm gắn với di sản văn hóa địa phương và số hóa cơ chế tương tác sẽ tạo điều kiện để duy trì giáo dục thường xuyên, hiệu quả, giúp học sinh rèn luyện nhân cách đạo đức tự giác. Đây được xem là nền tảng quan trọng để định hình và phát triển thế hệ trẻ Sa Đéc đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Sa Đéc (2025). *Báo cáo số 10-BC/ĐTN ngày 26/11/2025 về Báo cáo Kết quả thực hiện Công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi phường Sa Đéc năm 2025*. Tỉnh đoàn Đồng Tháp.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).
- Chữ Nguyễn Văn Anh (2022). *Giáo dục giá trị đạo đức truyền thống dân tộc cho sinh viên các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*. Luận án Tiến sĩ Triết học, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
- Huỳnh Thị Bích Vân (2024). Tăng cường hoạt động thực tiễn nhằm giáo dục đạo đức cho thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, 337(2), 112-115. <https://doi.org/10.59394/qlnn.337.2024.780>.
- Lê Nguyễn Tuyết Lộc (2026). *Báo cáo kết quả khảo sát thực chứng về giáo dục giá trị đạo đức truyền thống dân tộc cho học sinh trung học phổ thông tại phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp*. Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp.
- Nguyễn Thị Thanh Hoa (2023). Biện pháp tăng cường giáo dục đạo đức cho sinh viên ở Trường Đại học Hạ Long. *Tạp chí Giáo dục*, 23 (chuyên san), 1-6.
- Vương Hoàng Long (2023). Định hướng giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. www.quanlynhanuoc.vn.